

Số: 2862/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 10 tháng 11 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình  
cải tạo, nâng cấp đường trục xã Quảng Châu (đoạn từ đường  
Dương Hữu Miên đến Khu di tích Đền Trần Mã Châu)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1871/TTr-SKHĐT ngày 25/11/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp đường trục xã Quảng Châu (đoạn từ đường Dương Hữu Miên đến Khu di tích Đền Trần Mã Châu) với nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Quảng Châu (đoạn từ đường Dương Hữu Miên đến Khu di tích đền Trần Mã Châu).

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên.

3. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ đi lại của nhân dân, đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa ngày càng tăng trên tuyến đường, góp phần giảm tai nạn giao thông trên địa bàn huyện; từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông theo quy hoạch được duyệt, tạo đà cho sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố nói riêng và tỉnh nói chung.

4. Quy mô đầu tư:

4.1. Bình đồ tuyến: Hướng tuyến cơ bản theo hướng tuyến hiện tại, tìm tuyến điều chỉnh đảm bảo tuyến êm thuận và hạn chế GPMB; điểm đầu tiếp giáp với đường Dương Hữu Miên (cổng UBND xã Quảng Châu); điểm cuối tại Đền Trần Mã Châu (giao với đường BTXM thôn Nễ Châu nối ra ĐT.378); chiều dài tuyến khoảng 1.950 m.

4.2. Trắc dọc tuyến: Trên cơ sở mặt đường cũ và các điểm khống chế, thiết kế nâng cao mặt đường để đảm bảo chiều dày kết cấu và êm thuận toàn tuyến.

4.3. Trắc ngang tuyến:

- Đoạn từ Km0+000 - Km0+100: Chiều rộng mặt đường  $B_{m\grave{a}t} = 7,5m$ , độ dốc ngang  $i_{m\grave{a}t} = 2\%$ ; chiều rộng vỉa hè  $B_{v\grave{h}} = 2 \times 4,0 = 8,0m$ , độ dốc ngang  $i_{v\grave{h}} = 1,5 \%$ ; chiều rộng nền đường  $B_{n\grave{e}n} = 15,5 m$ .

- Đoạn từ Km0+100 - Km0+500: Chiều rộng mặt đường  $B_{m\grave{a}t} = 7,5m$ , độ dốc ngang  $i_{m\grave{a}t} = 2\%$ ; chiều rộng vỉa hè  $B_{v\grave{h}} = 2 \times 2,5 = 5,0m$ , độ dốc ngang  $i_{v\grave{h}} = 1,5 \%$ ; chiều rộng nền đường  $B_{n\grave{e}n} = 12,5 m$ .

- Đoạn từ Km0+500 - Km1+950: Chiều rộng mặt đường  $B_{m\grave{a}t} = 7,0m$ , độ dốc ngang  $i_{m\grave{a}t} = 2\%$ ; chiều rộng lề đường  $B_{l\grave{e}} = 2 \times 1,5 = 3,0m$ , độ dốc ngang  $i_{l\grave{e}} = 4 \%$ ; chiều rộng nền đường  $B_{n\grave{e}n} = 10,0 m$ .

4.4. Kết cấu mặt đường, vỉa hè:

- Mặt đường bê tông xi măng;
- Vỉa hè: Lát gạch block tự chèn.

4.5. Hệ thống thoát nước:

- Thoát nước dọc: Đoạn qua khu dân cư bố trí rãnh dọc thoát nước; các đoạn còn lại thoát nước tự nhiên;

- Thoát nước ngang: Thiết kế phù hợp với quy mô cấp đường.

4.6. An toàn giao thông: Thiết kế hệ thống cọc tiêu, biển báo theo Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

5. Địa điểm xây dựng: Thành phố Hưng Yên.

6. Tổng mức đầu tư dự kiến: **16.900 triệu đồng**.

7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh: 70 %; thành phố Hưng Yên: 30 %.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

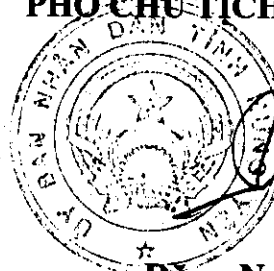
**Điều 2.** Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn Chủ đầu tư tổ chức khảo sát, lập Dự án (BCKTKT) đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng; triển khai thực hiện Dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Hưng Yên và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1<sup>b</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Đặng Ngọc Quỳnh**